TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST

Ngày 06/3/2020

Về việc "Ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và bà Vũ Thị Dung;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 13/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc "Ly hôn và tranh chấp chia tài sản khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hồng Hoàng O, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 10 khu phố AB, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Thạch Sâm N, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3 khu phố PA, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 8 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Hồng Hoàng O trình bày:

Chị và anh Thạch Sâm N sau thời gian tìm hiểu đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 6 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được 12 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn là anh Thạch Sâm N nghiện rượu, cư xử thiếu văn hóa, nhiều lần xúc phạm vợ con. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên muốn ly hôn với anh Thạch Sâm N.

Quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung tên Thạch Lê Hoàng Tr, sinh ngày 20/6/2008 và Thạch Lê Hoàng Th, sinh ngày 22/4/2013. Chị yêu cầu được trực tiếp hai nuôi con chung sau khi ly hôn và yêu cầu anh Thạch Sâm N cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn số tiền 1.500.000 đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi. Quá trình giải quyết vụ án, chị thay đổi yêu cầu anh Thạch Sâm N cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn số tiền 1.000.000 đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nợ chung và tài sản chung: Khi nộp đơn khởi kiện, chị yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung và chia tài sản khi ly hôn. Tuy nhiên, ngày 16 tháng 12 năm 2019 chị rút yêu cầu khởi kiện về việc giải quyết nợ chung, ngày 30 tháng 12 năm 2019 chị rút yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản khi ly hôn.

* Tại bản tự khai ngày 21 tháng 12 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Thạch Sâm N trình bày:

Anh và chị Lê Hồng Hoàng O sau thời gian đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn ngày 20 tháng 01 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Nay chị Hoàng O yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý vì anh còn thương yêu gia đình, muốn con cái có đầy đủ cha mẹ.

Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có hai con chung tên Thạch Lê Hoàng Tr, sinh ngày 20/6/2008 và Thạch Lê Hoàng Th, sinh ngày 22/4/2013. Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp hai nuôi con chung sau khi ly hôn và không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Khi nộp đơn khởi kiện, chị Hoàng O yêu cầu chia tài sản khi ly hôn và nợ chung. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng O đã rút phần yêu cầu chia tài sản và nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết, thì anh đồng ý.

Tại phiên tòa: Chị Lê Hồng Hoàng O giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn, chị Hoàng O đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn số tiền 750.000 đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi theo đề nghị của anh Thạch Sâm N.

Bị đơn anh Thạch Sâm N đồng ý ly hôn, đồng ý giao hai con chung cho chị Hoàng O trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Vì mức thu nhập khoảng 3.900.000 đồng/tháng nên anh Thạch Sâm N chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con số tiền 750.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Hồng Hoàng O và anh Thạch Sâm N, giao cháu Thạch Lê Hoàng Tr và Thạch Lê Hoàng Th cho chị Lê Hồng Hoàng O trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh Thạch Sâm N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung, số tiền cấp dưỡng 750.000 đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Hồng Hoàng O, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Ly hôn" theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Lê Hồng Hoàng O khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Thạch Sâm N.

Anh Thạch Sâm N hiện cư trú tại địa chỉ tổ 3 khu phố PA, phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

[2]. Quá trình giải quyết vụ án chị Lê Hồng Hoàng O xin rút yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản khi ly hôn và nợ chung. Xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản khi ly hôn và nợ chung của chị Hoàng O là tự nguyện được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hồng Hoàng O và anh Thạch Sâm N đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 6 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Lê Hồng Hoàng O và anh Thạch Sâm N là hợp pháp.

Chị Lê Hồng Hoàng O cho rằng quá trình chung sống, anh Thạch Sâm N nghiện rượu, cư xử thiếu văn hóa, nhiều lần xúc phạm vợ con. Quá trình giải quyết vụ án anh Thạch Sâm N không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa, anh Thạch Sâm N đồng ý ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét

xử chấp nhận. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Hồng Hoàng O và anh Thạch Sâm N.

[4]. Về con chung: Tại phiên tòa, anh Thạch Sâm N đồng ý giao hai con chung tên Thạch Lê Hoàng Tr, Thạch Lê Hoàng Th cho chị Hoàng O trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh Thạch Sâm N trình bày, khả năng anh chỉ có thể cấp dưỡng nuôi con số tiền 750.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Lê Hồng Hoàng O đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con, số tiền 750.000 đồng/tháng/con của anh Thạch Sâm N. Xét thấy thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, giao hai con chung cho chị Lê Hồng Hoàng O trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Anh Thạch Sâm N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung, số tiền cấp dưỡng 750.000 đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[5]. Về án phí: Chị Lê Hồng Hoàng O phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Thạch Sâm N phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Hồng Hoàng O và anh Thạch Sâm N.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Thạch Lê Hoàng Tr, sinh ngày 20/6/2008 và Thạch Lê Hoàng Th, sinh ngày 22/4/2013 cho chị Lê Hồng Hoàng O trực tiếp nuôi sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Thạch Sâm N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Thạch Lê Hoàng Tr, sinh ngày 20/6/2008 và Thạch Lê Hoàng Th, sinh ngày 22/4/2013 số tiền 750.000 (Bảy trăm, năm mươi ngàn) đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Các đương sự được thực hiện quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn chị Lê Hồng Hoàng O về việc tranh chấp chia tài sản khi ly hôn đối với các quyền sử dụng đất và số tiền nợ 360.000.000 đồng.

- Về án phí: Chị Lê Hồng Hoàng O phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 14.300.000 (Mười bốn triệu, ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004699 ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho chị Lê Hồng Hoàng O số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Thạch Sâm N phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường AL;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Minh **Phạm Mạnh Biện** **Trần Thị Yến**